

Nước sạch - về quê

Trong khi ở nhiều thành phố người dân còn thiếu nước, rồi chuyện vỡ đường ống dẫn nước, mất nước diễn ra ở nơi này nơi khác. Trong khi nhiều gia đình nông dân không còn cách nào khác khi phải sử dụng nước ao hồ, sông ngòi, nước giếng khơi, giếng khoan, nước mưa vào sinh hoạt hàng ngày. Thì cùng với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, lãnh đạo tỉnh Thái Bình đã chủ trương đưa nước sạch về quê bằng con đường xã hội hóa khi xây dựng các nhà máy nước ở huyện, ở xã. Khi ý Đảng hợp với lòng dân thì chuyện dân “khát” nước sạch cứ giảm dần.

KỶ 1: DÂN “KHÁT” NƯỚC SẠCH



Nhà máy nước sạch do Công ty Cổ phần Phát triển Thủy Long xây dựng tại xã Vũ Quý (Kiến Xương).

Thái Bình là tỉnh ven biển, dân số hơn 1,8 triệu người, địa giới hành chính chia thành 7 huyện, 1 thành phố với 10 phường, 9 thị trấn và 267 xã. Trước năm 1998, trên địa bàn tỉnh chỉ có 8 công trình cấp nước sạch với tổng công suất 2.400m³/ngày đêm, thực hiện cung cấp nước sạch cho khoảng 16.000 nhân khẩu. Mục tiêu để 100% người dân được sử dụng nước sạch luôn là bản khoăn, trăn trở của cấp ủy, chính quyền các cấp.

Mòn môi chờ nước sạch

Trước năm 2011, Thủy Quỳnh là một trong những xã thiếu nước sạch sinh hoạt và điện trầm trọng của huyện Thái Thụy. Không có nước sạch, người dân địa phương phải sử dụng nước giếng khoan, giếng

đào, nước mưa để sinh hoạt và ăn uống. Vì vậy, vào những tháng mùa khô, nhiều hộ trên địa bàn xã thiếu nước sinh hoạt, phải mua nước bình với chi phí cao để sử dụng ăn uống. Đặc biệt, do nguồn nước ngầm tại địa phương bị nhiễm mặn nặng, dù người dân đã xử lý bằng hệ thống lọc nhưng nước vẫn còn tồn dư nhiều hàm lượng sắt khiến các thiết bị vệ sinh nhanh hoen rỉ, hỏng hóc, dùng để tắm giặt thường xuyên cũng không bảo đảm cho sức khỏe. Theo ông Phan Văn Phướng, Phó Chủ tịch UBND xã Thủy Quỳnh: Trong lúc dân đang mong mỏi nguồn nước sạch thì năm 2009 xã được tiếp cận dự án xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung từ nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới, công



Niềm vui khi có nước sạch.

suất thiết kế 600m³/ngày đêm, tổng đầu tư của dự án hơn 8,5 tỷ đồng. Dự án được đầu tư xây dựng tại địa phương như tiếp thêm “luồng sinh khí mới”, giúp giải tỏa nỗi niềm mòn mỏi đón

chờ nước sạch của người dân. Sau hơn 2 năm thi công, đến tháng 5/2011, công trình cấp nước sạch đã hoàn thành và đưa vào hoạt động. Toàn xã có khoảng 2.206 hộ với gần 8.000

nhân khẩu thì có hơn 80% số hộ đăng ký sử dụng nước sạch và tự nguyện đóng góp được 10% tổng số vốn đầu tư của dự án. Từ khi có nước sạch, cuộc sống của người dân địa phương được nâng lên rõ rệt, giảm thiểu về bệnh tật do sử dụng nguồn nước không hợp vệ sinh gây ra.

Theo báo cáo của Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh, đến năm 1998, toàn tỉnh chỉ có 8 công trình cấp nước sạch tập trung được xây dựng từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia và vốn khác ở một số địa phương trong tỉnh như: xã Lê Lợi (Kiến Xương), xã Minh Khai (Hưng Hà), xã Đông Lâm (Tiền Hải)... Tuy nhiên, đến nay 7/8 trạm cấp nước đã ngừng hoạt động, chỉ còn trạm cấp nước xã Thụy An (Thái Thụy) được xây dựng từ năm 1997, công suất thiết kế 400m³/ngày đêm đang thực hiện cấp nước cho khoảng 2.000 nhân khẩu trên địa bàn xã.

Nước sạch về làng

Trước thực trạng thiếu nước sinh hoạt, những năm qua, tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo làm căn cứ triển khai thực hiện việc cấp nước sạch phục vụ đời sống sinh hoạt của nhân dân, đặc biệt là người dân vùng nông thôn. Bằng nhiều nguồn vốn như: vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn vay Ngân hàng Thế giới, vốn khác..., các cấp, các ngành và các địa phương trong tỉnh đã nỗ lực triển khai thực hiện để mạng lưới nước sạch sớm phủ kín các thôn làng. Nếu như năm 1998, toàn tỉnh chỉ có 8 công trình cấp nước sạch thì đến năm 2012, toàn tỉnh đã đầu tư xây dựng 66 công trình cấp nước sạch với tổng vốn đầu tư từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia (3 công trình quy mô cấp liên xã, 13 công trình quy mô cấp xã, 30 công trình quy mô cấp thôn, xóm), tổng công suất thiết kế 20.520m³/ngày đêm, thực hiện cấp nước sạch cho 37 xã, 2 trường học và 1 bệnh viện với tổng số gần 170.000 nhân khẩu, tổng mức đầu tư 152.573 triệu đồng (vốn chương trình mục tiêu quốc gia 92.615 triệu đồng, vốn dân góp đối ứng 59.958 triệu đồng). Từ nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới đã có 20 công trình được xây dựng; trong đó 7 công trình có quy mô 1 xã, 4 công trình có quy mô 2 xã và 9 công trình có quy mô từ 3 - 5 xã; tổng

Ông Bùi Văn Tính, Giám đốc Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh



66 công trình nước sạch được xây dựng từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn vay Ngân hàng Thế giới và vốn khác, giúp cho hàng trăm nghìn hộ dân có nguồn nước sạch sử dụng là cả sự nỗ lực của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở. Bởi thực trạng vùng nông thôn Thái Bình trước đây có nơi thì môi trường ô nhiễm bởi phân gia súc, gia cầm, nhà tiêu hố xí không hợp vệ sinh, có những xã vùng sâu, vùng xa đặc biệt là các huyện ven biển dân “khát” nước sạch, thậm chí phải sử dụng cả nước mặn để sinh hoạt tắm rửa ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng cuộc sống. Đó cũng là một trong những nguyên nhân gây bệnh đau đường ruột, tiêu chảy, giun sán và chưa lường hết được những bệnh “ủ” lâu dài do uống phải nước không hợp vệ sinh.

Ông Vũ Văn Thuận, Bí thư Đảng ủy xã Quang Bình (Kiến Xương)



Năm 2010, Quang Bình cùng với 3 xã khác của huyện Kiến Xương gồm Vũ Bình, Vũ Công, Minh Hưng được tiếp cận dự án công trình cấp nước sạch tập trung, nguồn vốn đầu tư vay từ Ngân hàng Thế giới. Đến năm 2012, dự án được hoàn thành và đưa vào hoạt động cung cấp nước sạch cho nhân dân 4 xã. Nhờ đó đã giúp hàng nghìn hộ dân trên địa bàn xã được sử dụng nguồn nước sạch, nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm sức khỏe và ổn định cuộc sống.

Ông Nguyễn Văn Thượng, thôn Kha Lý, xã Thụy Quỳnh, huyện Thái Thụy



Được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước sạch tập trung của xã gia đình tôi mừng lắm. Ngay khi dự án bắt đầu triển khai xây dựng, gia đình tôi và rất nhiều hộ dân trên địa bàn xã đã đăng ký, đóng góp số tiền đối ứng 80.000 đồng/nhân khẩu để dự án nhanh chóng được hoàn thành đưa vào sử dụng. Bởi nhu cầu sử dụng nước sạch là niềm khát khao bấy lâu của người dân nông thôn chúng tôi.

Nước sạch giúp người dân sinh hoạt bảo đảm vệ sinh, đặc biệt tránh được nhiều nguy cơ mắc các bệnh gây dị ứng da, nhiễm trùng đường ruột gây bệnh tiêu chảy do nguồn nước giếng khoan không bảo đảm vệ sinh.

vốn đầu tư xây dựng hơn 461 tỷ đồng, công suất thiết kế khoảng 28.760m³/ngày đêm, cung cấp nước sạch cho gần 77.000 hộ. Sau khi hoàn thành, đối với các công trình xây dựng từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, tỉnh giao cho cấp xã; đối với công trình xây dựng từ nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới, tỉnh giao cho Công ty

Cổ phần Cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn Thái Bình quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng. Các công trình được đưa vào hoạt động đã đáp ứng niềm khao khát nước sạch, nước hợp vệ sinh cho bà con, cho trường học và trạm y tế...

(còn nữa)
NHÓM PHỎNG VIÊN

Ông Phạm Ngọc Hào, Giám đốc Điện lực thành phố Thái Bình



những phản hồi tích cực từ người dân.

Ông Hoàng Mạnh Cường, Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Điện lực thành phố Thái Bình



các tình huống xảy ra, bảo đảm cung cấp điện ổn định phục vụ đời sống người dân và hoạt động của các cơ quan, xí nghiệp trên địa bàn.

Ông Hoàng Quốc Luận, đội quản lý đường dây và trạm biến áp Điện lực thành phố Thái Bình



Để bảo đảm vận hành lưới điện an toàn, liên tục trong những ngày nắng nóng và khi xảy ra mưa, bão, đội không chỉ kiểm tra định kỳ nắm bắt tình trạng vận hành của đường dây, trạm biến áp mà còn thường xuyên kiểm tra đêm, kiểm tra đột xuất để kịp thời phát hiện thiếu sót và những sự cố phát sinh, từ đó có phương án xử lý nhanh chóng.

ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ Cung cấp điện ổn định, an toàn



Công nhân Điện lực thành phố Thái Bình kiểm tra hệ thống trạm biến áp.

Để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cao điểm của người dân trong mùa hè và bảo đảm an toàn điện trong mùa mưa, bão, Điện lực thành phố Thái Bình đã triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm cung cấp điện ổn định, chất lượng đến khách hàng.

Hiện nay, Điện lực thành phố đang quản lý 70.500 khách hàng. Tổng số trạm biến áp

cộng và chuyên dùng là 521 trạm, cấp điện cho 19 phường, xã trên địa bàn thành phố. Sản lượng điện thương phẩm bình quân hàng tháng đạt 50 triệu kWh; doanh thu bình quân từ 85 - 90 tỷ đồng/tháng, riêng doanh thu mùa hè có thể đạt 115 tỷ đồng/tháng. Trên cơ sở rút kinh nghiệm từ những năm trước, Điện lực thành phố đã chủ động xây dựng phương

án cấp điện, lập kế hoạch đầu tư cải tạo lưới điện phục vụ mùa hè năm 2017; thực hiện rà soát, kiểm tra toàn bộ đường dây, lưới điện trung thế, hạ thế và trạm biến áp, kịp thời phát hiện và khắc phục ngay các điểm khuyết trên lưới điện. Điện lực thành phố đã được Công ty Điện lực Thái Bình đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện trung thế, hạ thế và cấy thêm



Công nhân điện lực kiểm tra, kiểm định thiết bị đo đếm điện. Ảnh: THANH TÂM

các trạm biến áp công cộng với tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên khoảng 20 tỷ đồng. Trong đó, xây dựng mới 8 trạm biến áp để san tải các trạm đang hoạt động có khả năng bị quá tải; nâng cấp 3 lộ đường dây 10kV lên cấp điện áp 22kV; cải tạo, nâng cấp đường dây 400V của 25 trạm biến áp.

Bên cạnh đó, Điện lực thành phố còn chuẩn bị vật tư, nhân lực, phương tiện và sớm triển khai các phương án bảo đảm sẵn sàng cung cấp điện ổn định khi mưa, bão xảy ra. Tổ chức tập huấn các phương án xử lý khi xảy ra tình huống đối với hệ thống lưới điện; kiểm tra định kỳ các trạm biến áp và bộ phận tiếp địa, nhanh chóng khắc phục sự cố kỹ thuật nếu có; thực hiện phát quang hành lang lưới điện, không để xảy ra các hiện tượng vi phạm hành

lang an toàn lưới điện; kiểm tra toàn bộ trạm bơm chống ứng đầu mối, bảo đảm sẵn sàng vận hành khi ngập úng xảy ra; bố trí 100% quân số túc trực những ngày nắng nóng cao điểm và xảy ra mưa, bão để thực hiện việc cấp điện và xử lý sự cố nếu có. Ngoài thực hiện các giải pháp theo chuyên môn của ngành, Điện lực thành phố còn phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai công tác tuyên truyền, vận động thực hành tiết kiệm điện như: phổ biến các văn bản của nhà nước về thực hành tiết kiệm điện; để nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện nghiêm các biện pháp tiết kiệm điện; tuyên truyền các biện pháp tiết kiệm điện đến người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; khuyến cáo người dân hạn chế sử dụng các thiết bị vào giờ cao điểm...

THANH HUYỀN